

# ỨNG DỤNG MÔ HÌNH AUN-QA TRONG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Phạm Đức Bình  
Trường Cao đẳng Lào Cai  
Email: ducbinhlc@gmail.com

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu, việc đảm bảo và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trở thành yêu cầu cấp thiết đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là các trường cao đẳng tại Việt Nam. Mô hình AUN-QA (ASEAN University Network – Quality Assurance) được xem là khung tham chiếu quan trọng, giúp các cơ sở đào tạo định hướng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng theo chuẩn khu vực Đông Nam Á. Bài báo này tập trung phân tích cơ sở lý luận của mô hình AUN-QA và đánh giá khả năng ứng dụng mô hình này trong công tác đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo tại các trường cao đẳng Việt Nam. Trên cơ sở tổng hợp các tiêu chí của AUN-QA, nghiên cứu tiến hành khảo sát thực tiễn triển khai tại một số trường cao đẳng tiêu biểu, qua đó chỉ ra những thuận lợi, khó khăn và mức độ phù hợp của mô hình trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc áp dụng AUN-QA không chỉ giúp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, mà còn thúc đẩy quá trình tự đánh giá, cải tiến liên tục, gắn kết giữa đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động. Tuy nhiên, để mô hình này được triển khai hiệu quả, các trường cao đẳng cần có chiến lược phát triển nguồn nhân lực quản lý chất lượng, đầu tư hệ thống quản trị dữ liệu học tập và tăng cường hợp tác quốc tế trong đánh giá chương trình. Bài báo đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm tối ưu hóa việc ứng dụng AUN-QA, góp phần xây dựng văn hóa chất lượng bền vững trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam.

**Từ khóa:** AUN-QA; đảm bảo chất lượng; chương trình đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; trường cao đẳng; cải tiến liên tục.

## APPLICATION OF THE AUN-QA MODEL IN ENSURING THE QUALITY OF TRAINING PROGRAMS AT COLLEGES IN VIETNAM

**Abstract:** In the context of regional and global integration, ensuring and continuously improving the quality of training programs has become an urgent requirement for vocational education institutions, particularly colleges in Vietnam. The AUN-QA model (ASEAN University Network – Quality Assurance) is recognized as an important reference framework that helps training institutions orient and develop quality assurance systems in line with Southeast Asian regional standards. This paper focuses on analyzing the theoretical foundation of the AUN-QA model and evaluating its applicability in quality assurance of training programs at Vietnamese colleges. Based on a synthesis of AUN-QA criteria, the study conducts a practical survey of implementation at several representative colleges, thereby identifying the advantages, challenges, and degree of suitability of the model within the vocational education context. The findings reveal that applying the AUN-QA model not only enhances the quality of training programs but also promotes self-assessment, continuous improvement, and stronger alignment between training and labor market needs. However, for effective implementation, colleges need to develop strategies for building quality management human resources, invest in learning data management systems, and strengthen international cooperation in program evaluation. The paper proposes specific solutions to optimize the application of the AUN-QA model, contributing to the establishment of a sustainable quality culture in Vietnamese vocational education institutions.

**Keywords:** AUN-QA; quality assurance; training programs; vocational education; colleges; continuous improvement.

Nhận bài: 02/03/2026

Phản biện: 23/03/2026

Duyệt đăng: 26/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập khu vực, giáo dục nghề nghiệp Việt Nam đứng trước yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực. Đặc biệt, các trường cao đẳng cần đổi mới công tác đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận chuẩn khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động này tại nhiều cơ sở còn mang tính hình thức, thiếu hệ thống và chưa gắn kết với chuẩn mực quốc tế.

Mô hình AUN-QA (ASEAN University Network – Quality Assurance) được xem là khung tham chiếu quan trọng trong đảm bảo chất lượng giáo dục khu vực Đông Nam Á, tập trung vào

chuẩn đầu ra và cải tiến liên tục. Việc áp dụng mô hình này trong các trường cao đẳng Việt Nam được kỳ vọng sẽ nâng cao chất lượng đào tạo và thúc đẩy hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn về nguồn lực, nhận thức và năng lực đội ngũ. Do đó, nghiên cứu này nhằm đánh giá mức độ phù hợp của mô hình AUN-QA, chỉ ra những thách thức và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp Việt Nam.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Mô hình AUN-QA và vai trò của nó trong đảm bảo chất lượng giáo dục

AUN-QA (ASEAN University Network –

Quality Assurance) là hệ thống đảm bảo chất lượng được phát triển bởi Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (ASEAN University Network) từ năm 1998, với mục tiêu tạo ra một khung tiêu chuẩn chung để nâng cao chất lượng đào tạo trong khu vực. Theo ASEAN University Network (2019), mô hình AUN-QA tập trung vào việc đánh giá chất lượng theo hai cấp độ: cấp độ cơ sở giáo dục (institutional level) và cấp độ chương trình đào tạo (programme level).

Tại cấp độ chương trình, “AUN-QA Assessment at Programme Level – Version 4.0” định nghĩa chất lượng chương trình đào tạo là “mức độ mà chương trình đáp ứng được mục tiêu giáo dục, chuẩn đầu ra, nhu cầu của người học, nhà tuyển dụng và xã hội” (ASEAN University Network, 2019). Bộ tiêu chuẩn AUN-QA bao gồm 11 tiêu chuẩn với 50 tiêu chí, được xây dựng xoay quanh các yếu tố cốt lõi của quá trình đào tạo: từ chuẩn đầu ra, thiết kế chương trình, phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học tập, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, đến cơ chế đảm bảo chất lượng bên trong.

Theo ASEAN University Network (AUN-QA, 2024), khung đảm bảo chất lượng nội bộ (IQA Framework) nhấn mạnh mối quan hệ giữa chu trình PDCA (Plan – Do – Check – Act) với văn hóa chất lượng trong nhà trường. Mô hình này khuyến khích các cơ sở giáo dục hình thành một hệ thống cải tiến liên tục, trong đó hoạt động tự đánh giá (self-assessment) giữ vai trò trọng tâm. Việc áp dụng mô hình AUN-QA không chỉ nhằm mục đích đạt chứng nhận quốc tế, mà còn hướng tới việc chuẩn hóa quy trình quản lý, nâng cao năng lực đội ngũ, tăng tính minh bạch và khả năng giải trình.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng kết hợp các phương pháp: (1) tổng hợp tài liệu nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận về mô hình AUN-QA; (2) so sánh để phân tích sự khác biệt trong nhận thức và đánh giá của sinh viên giữa các trường cao đẳng; và (3) thống kê mô tả để xử lý dữ liệu khảo sát.

Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi Likert 5 mức độ đối với 180 sinh viên tại 4 trường cao đẳng khu vực Tây Bắc. Các chỉ số như tỷ lệ, giá trị trung bình và độ lệch chuẩn được sử dụng để phân tích, từ đó làm cơ sở đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp.

## 2.3. Kết quả nghiên cứu

### 2.3.1. Thực trạng

Thực trạng triển khai đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo theo mô hình AUN-QA tại các trường cao đẳng hiện nay cho thấy mức độ nhận thức, năng lực tổ chức, cơ sở vật chất và hệ thống quản trị bảo đảm chất lượng giữa các đơn vị còn chênh lệch đáng kể. Dù mô hình AUN-QA đã được khẳng định là công cụ quản trị chất lượng toàn diện và phù hợp với xu thế hội nhập, nhưng việc áp dụng trong bối cảnh các trường cao đẳng tại Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều rào cản cả về nhận thức, nguồn lực và cơ chế vận hành.

Trước hết, nhận thức về đảm bảo chất lượng theo chuẩn AUN-QA của đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên chưa đồng đều. Một bộ phận giảng viên hiểu AUN-QA như một bộ tiêu chí kiểm định mang tính hình thức, thay vì một mô hình quản trị chất lượng hướng đến cải tiến liên tục. Điều này dẫn đến tình trạng triển khai còn mang tính đối phó, thiên về hoàn thiện hồ sơ hơn là áp dụng thực chất vào hoạt động đào tạo, giảng dạy và hỗ trợ người học. Một số khoa, bộ môn chưa coi việc cải tiến chất lượng là nhiệm vụ thường xuyên mà chỉ tập trung khi có yêu cầu đánh giá ngoài.

Thứ hai, hệ thống văn bản, quy trình và minh chứng phục vụ đảm bảo chất lượng chưa được xây dựng một cách bài bản và thống nhất. Ở nhiều đơn vị, việc thu thập dữ liệu học tập, theo dõi kết quả học tập của sinh viên, khảo sát nhà tuyển dụng và đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra vẫn chủ yếu thủ công, thiếu tính hệ thống. Điều này làm giảm hiệu quả của công tác tự đánh giá – vốn là một trong những yêu cầu cốt lõi của AUN-QA.

Thứ ba, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy – học chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu về chuẩn chất lượng. Một số ngành đào tạo thiếu phòng thực hành đạt chuẩn, thiếu phần mềm mô phỏng và hệ thống học tập trực tuyến đủ mạnh để theo dõi tiến trình học tập. Việc đầu tư trang thiết bị chủ yếu theo hướng đáp ứng nhu cầu trước mắt, chưa có chiến lược dài hạn gắn với mục tiêu phát triển chất lượng chương trình đào tạo theo AUN-QA.

Bên cạnh đó, năng lực chuyên môn về đảm bảo chất lượng của đội ngũ cán bộ phụ trách công tác này còn hạn chế. Nhiều cán bộ chưa được đào tạo bài bản về quản trị chất lượng theo chuẩn quốc tế, dẫn đến khó khăn trong việc diễn giải tiêu chí, lý giải minh chứng và đề xuất giải pháp cải tiến. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ về AUN-QA chưa được chú trọng đúng mức.

Một thực trạng đáng chú ý khác là chưa thiết lập được cơ chế thu thập phản hồi đa chiều, bao gồm phản hồi của cựu sinh viên, nhà tuyển dụng và đối tác đào tạo. Việc đánh giá mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường lao động còn rời rạc, không liên tục, khiến cho quá trình điều chỉnh chương trình đào tạo chưa dựa trên dữ liệu đầy đủ và cập nhật.

Nhìn chung, thực trạng cho thấy các trường cao đẳng đều nhận thức được vai trò quan trọng của việc áp dụng AUN-QA, nhưng mức độ sẵn sàng và năng lực triển khai còn hạn chế. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo, khả năng cạnh tranh của chương trình và mức độ đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập khu vực.

### 2.3.2. Giải pháp

Kết quả khảo sát cho thấy quá trình triển khai mô hình AUN-QA tại các trường cao đẳng đã và đang tạo ra những chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của đội ngũ giảng viên, đồng thời nâng cao trải nghiệm học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực. Tuy nhiên, mức độ hiệu quả vẫn chưa đồng đều giữa các tiêu chí, đặc biệt ở những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến môi trường học tập và thực hành, năng lực triển khai của giảng viên và cơ chế bảo đảm chất lượng nội bộ. Điều này khẳng định nhu cầu cấp thiết phải xây dựng một hệ thống giải pháp toàn diện, liên kết và mang tính chiến lược nhằm tối ưu hóa việc áp dụng AUN-QA trong đào tạo nghề nghiệp.

Trước hết, việc phát triển năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ đảm bảo chất lượng đóng vai trò then chốt. Các kết quả khảo sát cho thấy phần lớn giảng viên hiểu bộ tiêu chuẩn AUN-QA ở mức cơ bản nhưng chưa thật sự tự tin trong thiết kế học phần, xây dựng chuẩn đầu ra hay vận dụng phương pháp đánh giá theo tiếp cận năng lực. Điều này xuất phát từ việc giảng viên chưa được tham gia nhiều khóa bồi dưỡng bài bản về triết lý đào tạo dựa trên chuẩn đầu ra, về cấu trúc của bộ tiêu chuẩn, cũng như về kỹ thuật triển khai ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra – nội dung học phần – phương pháp dạy học – đánh giá. Vì vậy, các trường cần xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu và liên tục, nhằm trang bị cho giảng viên khả năng hiểu và ứng dụng bộ tiêu chuẩn một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, việc hình thành đội ngũ chuyên gia nội bộ về đảm bảo chất lượng cũng hết sức quan trọng. Mỗi khoa, mỗi chương trình cần có những giảng viên nòng cốt được đào tạo chuyên sâu, có thể đóng vai trò tư vấn và hỗ trợ

đồng nghiệp trong quá trình triển khai AUN-QA. Các hội thảo chuyên đề, các diễn đàn trao đổi học thuật và các buổi sinh hoạt chuyên môn về cải tiến chương trình cần diễn ra thường xuyên, tạo nên một mạng lưới học thuật nội bộ vững mạnh và lan tỏa tinh thần cải tiến liên tục trong toàn trường.

Song song với phát triển đội ngũ, việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm cần được triển khai mạnh mẽ hơn. Kết quả khảo sát đã chỉ ra rằng sinh viên đánh giá khá tích cực về ứng dụng công nghệ thông tin và dạy học theo tình huống nhưng cho rằng hoạt động mô phỏng, thực hành chủ động và thảo luận phản biện vẫn chưa được triển khai hiệu quả. Điều này cho thấy các trường cần đầu tư hơn vào những phương pháp dạy học tích hợp, theo đó sinh viên vừa được trang bị kiến thức lý thuyết, vừa được đặt vào các tình huống thực tiễn gần với môi trường nghề nghiệp. Các phương pháp như dạy học dự án, dạy học qua tình huống, mô phỏng nghề nghiệp, lớp học đảo ngược hay học tập kết hợp hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của AUN-QA, giúp sinh viên phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và khả năng làm việc nhóm. Việc mở rộng ứng dụng công nghệ mô phỏng ba chiều, công nghệ thực tế ảo trong đào tạo nghề cũng là hướng đi tiềm năng, vừa giúp sinh viên nâng cao kỹ năng thao tác nghề, vừa giảm áp lực lên cơ sở vật chất. Bên cạnh đó, các trường cần tăng cường thiết kế hoạt động học tập tương tác, nơi sinh viên được tranh luận, đặt câu hỏi và tham gia vào quá trình xây dựng tri thức.

Một khía cạnh quan trọng khác của quá trình triển khai AUN-QA liên quan trực tiếp đến hệ thống đánh giá kết quả học tập. Trong mô hình đào tạo theo tiếp cận năng lực, đánh giá không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra kiến thức mà phải đo lường được mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Thực tế khảo sát cho thấy nhiều giảng viên vẫn còn quen với cách đánh giá truyền thống, nặng về ghi nhớ thông tin, chưa thật sự gắn kết với yêu cầu năng lực nghề nghiệp. Vì vậy, cần đổi mới mạnh mẽ hệ thống đánh giá theo hướng đa dạng hóa hình thức và công cụ đánh giá. Các rubrics đánh giá theo năng lực, nhật ký học tập, sản phẩm dự án, đánh giá qua video bằng chứng và đánh giá tại doanh nghiệp cần được sử dụng thường xuyên hơn. Quan trọng hơn, quá trình đánh giá phải diễn ra liên tục, trong đó sinh viên được phản hồi kịp thời để điều chỉnh phương pháp học tập. Sự tham gia của doanh nghiệp trong đánh giá cũng cần

được mở rộng, bởi doanh nghiệp chính là bên có khả năng đánh giá chính xác nhất năng lực nghề nghiệp của sinh viên.

Một trong những điểm yếu lớn nhất thể hiện trong khảo sát là sự thiếu hụt về cơ sở vật chất và môi trường thực hành. Kết quả khảo sát cho thấy cơ sở vật chất của nhiều trường vẫn chưa theo kịp yêu cầu đào tạo nghề theo chuẩn khu vực. Do đó, việc đầu tư cơ sở vật chất không thể là giải pháp ngắn hạn mà cần được thực hiện theo chiến lược lâu dài. Các phòng thực hành phải được nâng cấp theo hướng chuẩn hóa, phù hợp với thiết bị mà doanh nghiệp đang sử dụng. Bên cạnh đó, thiết bị mô phỏng cần được trang bị đầy đủ để sinh viên có thể thực hành thường xuyên, không bị giới hạn bởi số lượng máy móc hoặc không gian. Thư viện số, phòng học thông minh và hệ thống học liệu điện tử cũng cần được xây dựng nhằm hỗ trợ sinh viên trong quá trình tự học và nghiên cứu.

Việc tăng cường liên kết doanh nghiệp cũng là một giải pháp trọng tâm để nâng cao hiệu quả triển khai AUN-QA. Thực tập và trải nghiệm nghề nghiệp là những yêu cầu quan trọng của đào tạo theo tiếp cận năng lực. Tuy nhiên, khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên về cơ hội thực tập còn thấp. Điều này đòi hỏi các trường phải chủ động xây dựng và duy trì mạng lưới hợp tác với doanh nghiệp, không chỉ ở giai đoạn thực tập mà ngay từ khi xây dựng chương trình. Doanh nghiệp cần tham gia vào quá trình thiết kế chuẩn đầu ra, xây dựng nội dung học phần, cung cấp tình huống thực tế cũng như đánh giá năng lực sinh viên. Các chương trình thực tập cũng cần được chuẩn hóa, có kế hoạch rõ ràng, có người hướng dẫn tại doanh nghiệp và có hệ thống đánh giá minh bạch.

Để đảm bảo tính bền vững, một hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ mạnh và vận hành hiệu quả là điều kiện tiên quyết. Các trường cần xây

dựng quy trình tự đánh giá theo chu kỳ, cập nhật thường xuyên các minh chứng, báo cáo cải tiến và sử dụng phần mềm quản lý chất lượng để theo dõi tiến độ cải thiện. Việc số hóa dữ liệu minh chứng giúp tiết kiệm thời gian, đảm bảo tính minh bạch và hỗ trợ quá trình đánh giá ngoài khi cần thiết. Nguyên tắc cải tiến liên tục phải được áp dụng nhất quán trong mọi hoạt động của nhà trường, từ xây dựng chương trình, giảng dạy, đánh giá đến quản trị cơ sở vật chất.

Cuối cùng, việc hình thành văn hóa chất lượng trong toàn trường đóng vai trò quan trọng trong sự thành công của AUN-QA. Văn hóa chất lượng không phải là những quy định cứng nhắc mà là sự cam kết và nhận thức của tất cả thành viên về trách nhiệm nâng cao chất lượng đào tạo. Điều này đòi hỏi sự truyền thông liên tục, sự gương mẫu của đội ngũ lãnh đạo, sự nhiệt tình của giảng viên và sự tham gia tích cực của sinh viên. Các hoạt động như tuần lễ chất lượng, diễn đàn trao đổi về cải tiến chương trình, các cuộc thi giảng dạy sáng tạo hay khảo sát định kỳ về mức độ hài lòng của sinh viên là những công cụ quan trọng trong việc xây dựng văn hóa chất lượng.

### III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu khẳng định việc áp dụng mô hình AUN-QA có ý nghĩa quan trọng trong nâng cao chất lượng chương trình đào tạo tại các trường cao đẳng, góp phần thúc đẩy cải tiến liên tục và đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Tuy nhiên, quá trình triển khai còn gặp hạn chế về nguồn lực, cơ sở vật chất và năng lực đội ngũ.

Để nâng cao hiệu quả, các cơ sở đào tạo cần tăng cường phát triển đội ngũ, đầu tư hạ tầng, hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ và mở rộng hợp tác với doanh nghiệp. Đồng thời, việc xây dựng văn hóa chất lượng là yếu tố then chốt để đảm bảo tính bền vững trong triển khai AUN-QA

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ASEAN University Network (AUN-QA). (2024). *AUN-QA IQA Framework (Revised)*. Truy cập: [https://www.aunsec.org/application/files/7517/3267/9855/Revised\\_AUN-QA\\_IQA\\_Framework.pdf](https://www.aunsec.org/application/files/7517/3267/9855/Revised_AUN-QA_IQA_Framework.pdf).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). *Danh sách các chương trình đào tạo đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá, được kiểm định theo tiêu chuẩn trong nước (cập nhật đến ngày 31/12/2025)*. Truy cập: <https://moet.gov.vn/tin-tuc/danh-sach-cac-chuong-trinh-dao-tao-da-hoan-thanh-bao-cao-tu-danh-gia-duoc-kiem-dinh-theo-tieu-chuan-trong-nuoc-cap-nhat-.html>
- Đỗ Thị Ngọc Quyên. (2017). *Kiểm định chất lượng giáo dục: Quốc gia hay quốc tế, trường hay chương trình? Báo Vietnamnet*. Truy cập: <https://vietnamnet.vn/vn/giao-duc/khoa-hoc/kiem-dinh-chat-luong-giao-duc-quoc-gia-hay-quoc-te-truong-hay-chuong-trinh-414409.html>
- Mình Giảng. (30/6/2020). *Thêm một số chương trình đào tạo đại học đạt chuẩn kiểm định chất lượng*. Báo Tuổi trẻ Online. Truy cập: <https://tuoitre.vn/them-mot-so-chuong-trinh-dao-tao-dai-hoc-dat-chuan-kiem-dinh-chat-luong-20200630095006119.htm>
- Phạm Thị Tuyet Nhung. (2022). *Internal quality assurance of academic programs: A case study in Vietnamese higher education*. Truy cập: [https://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn/data/2023/10/1\\_\\_Internal\\_Quality\\_Assurance\\_of\\_Academic\\_Programs\\_A\\_1.pdf](https://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn/data/2023/10/1__Internal_Quality_Assurance_of_Academic_Programs_A_1.pdf)